

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC, CHẾ
BIẾN KHOÁNG SẢN HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /BCQT-HĐQT

Hải Dương; ngày 15 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2020)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán;

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 87, Vũ Mạnh Hùng, KDC số 2, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 02203.821.338 Fax: 03203.821.557, Email: Hamicokshd@gmail.com
- Vốn điều lệ: 32.268.180.000 đồng
- Mã chứng khoán: KHD
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

St t	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Số: 07/NQ- ĐHĐCĐ	26/6/2020	Điều 1. Thông qua nội dung các báo cáo: 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch năm 2020 (Báo cáo số: 01/BC-HĐQT ngày 12/6/2020 của HĐQT Công ty). 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020 (Báo cáo số: 01/BC-BKS ngày 12/6/2020 của Ban kiểm soát Công ty). 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất).

Điều 2. Thông qua nội dung các tờ trình:

1. Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

Chỉ tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại	290.673.082	
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019 của Công ty mẹ	4.589.495.238	
3. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối đến 31/12/2019: (3=1+2)	4.880.168.320	
4. Chuyển vốn khác của chủ sở hữu sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	22.342.500	
5. Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối (5=3+4)	4.902.510.820	
6. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất dùng để phân phối:*	600.000.000	
- Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	600.000.000	
- Trả cổ tức bằng tiền	-	
7. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau: (7=5-6)	4.302.510.820	

2. Thông qua tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (Tờ trình số 02/TTr-HDQT ngày 12/06/2020 của HĐQT Công ty).

2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ.

Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1. Sản lượng sản xuất	M ³		
- Đá các loại	“	770.000	
2. Sản lượng tiêu thụ	“		
- Đá các loại	“	845.000	

			3. Doanh thu	Tr.đ	90.600	
			4. Lợi nhuận sau thuế	"	5.000	
			5. Tỷ suất cổ tức bằng tiền*	%	-	-

* HĐQT đề xuất không chia cổ tức năm 2020 nhằm giữ lại lợi nhuận tích lũy nguồn lực để đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh, tăng giá trị dài hạn cho doanh nghiệp và các cổ đông.

2.2 Kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

- Doanh thu hợp nhất: 104.046 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 4.000 triệu đồng

3. Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2019, kế hoạch năm 2020 (Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 12/6/2020 của HĐQT Công ty).

- Quyết toán năm 2019:
 - + Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: 420 triệu đồng.
 - + Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: 168 triệu đồng.
- Kế hoạch năm 2020:
 - + Tổng thu lao của HĐQT là : 294 triệu đồng.
 - + Tổng thu lao của BKS là : 117,6 triệu đồng.

4. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 (Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 12/6/2020 của Ban kiểm soát Công ty). Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm Toán VACO thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty, bao gồm cả soát xét 06 tháng.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực từ thời điểm 10 giờ 50 phút, ngày 26 tháng 6 năm 2020. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai, thực hiện nghị quyết này./.

II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Thắng Bình	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	24/04/2016	
2	Ông Đào Văn Dũng	Phó chủ tịch HĐQT	24/04/2016	

4	Ông Đỗ Quang Mạnh	Thành viên HĐQT	24/04/2016	
5	Ông Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT không điều hành	24/04/2016	
6	Ông Trần Văn Sừ	Thành viên HĐQT không điều hành	24/04/2016	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020, HĐQT Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương đã tổ chức 08 cuộc họp.

Bảng thống kê số buổi tham dự các cuộc họp HĐQT của các thành viên:

Stt	Thành viên HĐQT/	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Thắng Bình	8/8	100%	
2	Ông Đào Văn Dũng	8/8	100%	
3	Ông Đỗ Quang Mạnh	8/8	100%	
4	Ông Phạm Thành Đô	6/8	75%	Bận công tác
5	Ông Trần Văn Sừ	8/8	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): **Không**

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 40 /NQ-HĐQT	16/01/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất thông qua kết quả SXKD Quý IV và cả năm 2019 (kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2019 chưa được kiểm toán).</p> <p>Điều 2. HĐQT thống nhất định hướng xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Giao cho Giám đốc Công ty xây dựng phương án cụ thể trình HĐQT thông qua vào kỳ họp sau.</p> <p>Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần khai thác, chế</p>	100%

			biến khoáng sản Hải Dương có trách nhiệm tổ chức thực hiện.																
2	Số: 41/NQ- HĐQT	16/01/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất thông qua sửa đổi điều lệ Công ty theo ủy quyền của ĐHĐCĐ bất thường năm 2019.</p> <p>Nội dung sửa đổi:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Điều khoản</th> <th>Nội dung điều lệ hiện hành</th> <th>Nội dung điều lệ sửa đổi</th> <th>Giải trình</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Khoản 2, Điều 2</td> <td>2. Địa chỉ trụ sở chính: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 Vũ Mạnh Hùng, Khu 2, thị trấn Phú Thù, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương</td> <td>2. Địa chỉ trụ sở chính: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 Vũ Mạnh Hùng, <i>Khu dân cư số 2, Phường Phú Thù, thị xã Kinh Môn</i>, tỉnh Hải Dương</td> <td>Do nhà nước quy định lại.</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Khoản 3, Điều 12</td> <td>3. Tổng số vốn điều lệ của của Công ty là: 17.174.100.000 đồng (Mười bảy tỷ một trăm bảy mươi tư triệu một trăm ngàn đồng), được chia thành 1.717.410 số cổ phần phổ thông.</td> <td>3. Tổng số vốn điều lệ của của Công ty là: 32.628.180.000 đồng (<i>Ba mươi hai tỷ sáu trăm hai mươi tám triệu một trăm tám mươi ngàn đồng</i>), được chia thành 3.262.818 số cổ phần phổ thông.</td> <td>ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 đã ủy quyền cho HĐQT sửa đổi Điều lệ sau khi hoàn tất việc tăng vốn Điều lệ năm</td> </tr> </tbody> </table> <p>Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	STT	Điều khoản	Nội dung điều lệ hiện hành	Nội dung điều lệ sửa đổi	Giải trình	1	Khoản 2, Điều 2	2. Địa chỉ trụ sở chính: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 Vũ Mạnh Hùng, Khu 2, thị trấn Phú Thù, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	2. Địa chỉ trụ sở chính: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 Vũ Mạnh Hùng, <i>Khu dân cư số 2, Phường Phú Thù, thị xã Kinh Môn</i> , tỉnh Hải Dương	Do nhà nước quy định lại.	2	Khoản 3, Điều 12	3. Tổng số vốn điều lệ của của Công ty là: 17.174.100.000 đồng (Mười bảy tỷ một trăm bảy mươi tư triệu một trăm ngàn đồng), được chia thành 1.717.410 số cổ phần phổ thông.	3. Tổng số vốn điều lệ của của Công ty là: 32.628.180.000 đồng (<i>Ba mươi hai tỷ sáu trăm hai mươi tám triệu một trăm tám mươi ngàn đồng</i>), được chia thành 3.262.818 số cổ phần phổ thông.	ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 đã ủy quyền cho HĐQT sửa đổi Điều lệ sau khi hoàn tất việc tăng vốn Điều lệ năm	100%
STT	Điều khoản	Nội dung điều lệ hiện hành	Nội dung điều lệ sửa đổi	Giải trình															
1	Khoản 2, Điều 2	2. Địa chỉ trụ sở chính: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 Vũ Mạnh Hùng, Khu 2, thị trấn Phú Thù, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	2. Địa chỉ trụ sở chính: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 Vũ Mạnh Hùng, <i>Khu dân cư số 2, Phường Phú Thù, thị xã Kinh Môn</i> , tỉnh Hải Dương	Do nhà nước quy định lại.															
2	Khoản 3, Điều 12	3. Tổng số vốn điều lệ của của Công ty là: 17.174.100.000 đồng (Mười bảy tỷ một trăm bảy mươi tư triệu một trăm ngàn đồng), được chia thành 1.717.410 số cổ phần phổ thông.	3. Tổng số vốn điều lệ của của Công ty là: 32.628.180.000 đồng (<i>Ba mươi hai tỷ sáu trăm hai mươi tám triệu một trăm tám mươi ngàn đồng</i>), được chia thành 3.262.818 số cổ phần phổ thông.	ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 đã ủy quyền cho HĐQT sửa đổi Điều lệ sau khi hoàn tất việc tăng vốn Điều lệ năm															
3	Số: 42 /NQ- HĐQT	16/3/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:</p> <p>- Thời gian dự kiến tổ chức Đại hội: Ngày 28/04/2020</p>	100%															

N: C
 CỘ
 CỘ
 HAI
 CHẾ
 IOÁI
 ÁI D
 /HÁ

			<p>- Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội: 07/04/2020</p> <p>- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết</p> <p>- Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 1 Văn phòng Công ty, Địa chỉ: Số 87 Vũ Mạnh Hùng– Khu dân cư số 2, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương</p> <p>- Nội dung họp: Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	
4	Số: 43 /NQ- HĐQT	16/3/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất trả nhà nước diện tích đất không có nhu cầu sử dụng tại Đới khai thác chế biến đá Áng Dâu và tạo điều kiện cho Công ty TNHH Đức Dương thuê đất sau khi giấy phép khai thác mỏ Áng Dâu hết hạn và hết thời gian thuê đất (theo văn bản đề nghị số 014-2020/VB-ĐD ngày 04/03/2020 của CTy TNHH Đức Dương).</p> <p>Điều 2. Nghị quyết này thay thế Điều 2 Nghị quyết số: 35 ngày 12/07/2019 của HĐQT Công ty và có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	100%
5	Số: 44 /NQ- HĐQT	16/3/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất đồng ý với báo cáo đề xuất của người đại diện vốn tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên về việc người đại diện được biểu quyết thông qua tại HĐQT và ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên về phương án mua lại các công trình xây dựng và máy móc thiết bị của CTCP Phú Thịnh đã đầu tư tại mỏ Hang Trai 2 - Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên (Tờ trình phương án kèm theo).</p> <p>Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT và bộ phận có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	100%
6	Số: 45 /NQ- HĐQT	16/3/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất cho CTCP Đức Chung Thái Nguyên vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Hạn mức 2,6 tỷ đồng, lãi suất cho vay và thời hạn vay do Giám đốc quyết định, tuân thủ quy chế quản lý tài chính và quy định của Pháp luật.</p> <p>Điều 2. HĐQT thống nhất cho CTCP Đức Chung Thái Nguyên thuê một máy xúc đào đã qua sử dụng (Máy đã hết khấu hao), giao cho Giám đốc Công ty căn cứ vào điều kiện</p>	100%

			<p>thực tế hiện nay để triển khai thực hiện.</p> <p>Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>																																													
7	Số: 46 /NQ-HĐQT	16/3/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty mẹ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua với một số chỉ tiêu chính như sau.</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th>Chi tiêu</th> <th>Đơn vị tính</th> <th>Kế hoạch năm 2020</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.Sản lượng sản xuất</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>+ Sản xuất đá các loại</td> <td>M³</td> <td>770.000</td> <td></td> </tr> <tr> <td>+ Sản xuất cát</td> <td>"</td> <td>15.000</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2.Sản lượng tiêu thụ</td> <td>"</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>+ Tiêu thụ đá các loại</td> <td>"</td> <td>845.000</td> <td></td> </tr> <tr> <td>+ Tiêu thụ cát</td> <td>"</td> <td>15.000</td> <td></td> </tr> <tr> <td>3.Doanh thu</td> <td>Tr.đ</td> <td>90.600</td> <td></td> </tr> <tr> <td>4.Lợi nhuận sau thuế</td> <td>"</td> <td>5.000</td> <td></td> </tr> <tr> <td>5.Các khoản nộp ngân sách</td> <td>"</td> <td>20.700</td> <td></td> </tr> <tr> <td>6. Thu nhập bình quân</td> <td>Triệu/ng /tháng</td> <td>7,5</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú	1.Sản lượng sản xuất				+ Sản xuất đá các loại	M ³	770.000		+ Sản xuất cát	"	15.000		2.Sản lượng tiêu thụ	"			+ Tiêu thụ đá các loại	"	845.000		+ Tiêu thụ cát	"	15.000		3.Doanh thu	Tr.đ	90.600		4.Lợi nhuận sau thuế	"	5.000		5.Các khoản nộp ngân sách	"	20.700		6. Thu nhập bình quân	Triệu/ng /tháng	7,5		100%
Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú																																													
1.Sản lượng sản xuất																																																
+ Sản xuất đá các loại	M ³	770.000																																														
+ Sản xuất cát	"	15.000																																														
2.Sản lượng tiêu thụ	"																																															
+ Tiêu thụ đá các loại	"	845.000																																														
+ Tiêu thụ cát	"	15.000																																														
3.Doanh thu	Tr.đ	90.600																																														
4.Lợi nhuận sau thuế	"	5.000																																														
5.Các khoản nộp ngân sách	"	20.700																																														
6. Thu nhập bình quân	Triệu/ng /tháng	7,5																																														
8	Số: 47 /NQ-HĐQT	14/4/2020	<p>Điều 1. Tạm hoãn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 dự kiến ngày 28 tháng 4 năm 2020 vì lý do dịch bệnh Covid- 19. Giao Giám đốc Công ty lên kế hoạch cụ thể để sắp xếp thời gian tổ chức Đại hội vào thời điểm thích hợp, trình HĐQT xem xét quyết định nhưng không quá ngày 30 tháng 6 năm 2020.</p> <p>Điều 2. Hủy danh sách cổ đông đã chốt ngày 07/4/2020 để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, được dự kiến tổ chức ngày 28/4/2020, theo thông báo ngày đăng ký cuối cùng đã gửi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.</p>	100%																																												

8 / G / H / B / G / S / C / L / U

			Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty và bộ phận có liên quan có chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.	
9	Số: 48 /NQ- HĐQT	11/5/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian dự kiến tổ chức Đại hội: Ngày 26/6/2020 - Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội: 02/6/2020 - Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết - Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 1 Văn phòng Công ty, Địa chỉ: Số 87 Vũ Mạnh Hùng– Khu dân cư số 2, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương - Nội dung họp: Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. <p>Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	100%
10	Số: 49 /NQ- HĐQT	12/6/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội và nội dung các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; -Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; -Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2019, kế hoạch năm 2020; -Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019, kế hoạch năm 2020; -Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2020; -Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; -Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; -Tờ trình kế hoạch SXKD năm 2020; -Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2019, Kế hoạch năm 2020. -Tờ trình thường ban quản lý điều hành năm 2020. <p>Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	100%
11	Số: 50 /NQ- HĐQT	29/9/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất thực hiện đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường và trả Nhà nước trước thời hạn diện tích đất thuê tại điểm mỏ Phúc Sơn theo tờ trình số 01/TTr-GĐ ngày 15/9/2020 của Giám đốc Công ty.</p> <p>Giao giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo đúng quy</p>	100%

			<p>định của Pháp luật, theo hướng hiệu quả nhất cho Công ty</p> <p>Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	
12	Số: 51 /NQ- HĐQT	16/10/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất chấm dứt hoạt động(giải thể) đội khai thác, chế biến đá Áng Dâu kể từ ngày 01/11/2020, do giấy phép khai thác và thời gian thuê đất tại điểm mỏ Áng Dâu hết hạn.</p> <p>Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo, triển khai thực hiện: Kiểm kê, xử lý tài sản – vật tư hàng hóa, tài chính, các khoản công nợ(nếu có) và việc sử dụng lao động theo đúng quy định của pháp luật; Hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường và bàn giao đất trả Nhà nước.</p> <p>Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, Giám đốc Công ty căn cứ Nghị quyết triển khai các công việc tiếp theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>Điều 3. Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	100%
13	Số: 52 /NQ- HĐQT	16/10/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất chủ trương tiếp tục đầu tư mở rộng địa bàn kinh doanh. Giao Ban Giám đốc Công ty xây dựng phương án báo cáo HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương trên.</p> <p>Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	100%
14	Số: 53 /NQ- HĐQT	16/10/2020	<p>Điều 1. HĐQT thống nhất thực hiện đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường và trả Nhà nước diện tích đất thuê tại các điểm mỏ Tân Sơn, Hàm Long, Bắc Tân Sơn sau khi đã khai thác hết trữ lượng(không được ra hạn giấy phép) và không có nhu cầu sử dụng đất.</p> <p>Giao giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, theo hướng hiệu quả nhất cho Công ty</p> <p>Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p>	100%
15	Số: 54/NQ-	08/12/2020	-Thống nhất vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	100%

HDQT	- Chi nhánh Hải Dương).
------	-------------------------

III. Ban kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trưởng BKS	05/04/2018	Cử nhân
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Kiểm soát viên	24/04/2016	Thạc Sĩ
3	Ông Vũ Văn Trào	Kiểm soát viên	24/04/2016	Kỹ Sư

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	02	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	02	100%	100%	
3	Ông Vũ Văn Trào	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HDQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

Theo dõi, giám sát hoạt động của HDQT, Ban Giám đốc; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, văn bản của Công ty.

Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HDQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thường xuyên tham gia cuộc họp của Hội đồng quản trị; Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành :

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành.
-----	--------------------------	---------------------	---------------------	---

1	Ông Đào Văn Dũng	28/11/1966	Kỹ sư kinh tế	Bổ nhiệm ngày 24/04/2016
2	Ông Đỗ Quang Mạnh	15/03/1965	Kỹ sư kinh tế	Bổ nhiệm ngày 24/04/2016
3	Ông Đoàn Văn Cường	12/12/1979	Kỹ sư khai thác	Bổ nhiệm ngày 24/04/2016

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hữu Khiêm	21/03/1980	Cử nhân kế toán, Cử nhân QTKD	Bổ nhiệm ngày 24/04/2016

VI. Đào tạo về quản trị công: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Ông Vũ Thắng Bình		Chủ tịch HĐQT	011882745 cấp ngày 21/6/2012 tại Hà Nội	Số 615 đường Vũ Tông Phan, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	24/4/2016		Bổ nhiệm	
2	Ông Đào Văn Dũng	007C436569	Phó chủ tịch HĐQT Giám đốc	030066003786 cấp ngày 24/7/2018 tại Hải Dương	Đông Ngộ, Nam Đồng, TP Hải Dương, Hải Dương	24/4/2016		Bổ nhiệm	



3	Ông Đỗ Quang Mạnh	007C255024	Thành viên HĐQT – Phó giám đốc	140340892 cấp ngày 09/01/2010 tại Hải Dương	Số 1 Ngõ 225 – Vũ Mạnh Hùng, Phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, Hải Dương	24/4/2016		Bổ nhiệm	
4	Ông Phạm Thành Đô	-	Thành viên HĐQT	012006390 cấp ngày 09/04/2012 tại Hà Nội	Tổ 34, Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, HN	24/4/2016		Bổ nhiệm	
5	Ông Trần Văn Sừ	007C255114	Thành viên HĐQT	033059000604 cấp ngày 21/12/2015, tại Hải Dương	Số nhà 18 Vũ Như Tô, Hải Tân, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	24/4/2016		Bổ nhiệm	
6	Ông Đoàn Văn Cường	007C255120	Phó giám đốc	141822720, cấp ngày 05/04/2011, tại Hải Dương	Số nhà 18 Vũ Như Tô, Hải Tân, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	24/4/2016		Bổ nhiệm	
7	Ông Nguyễn Hữu Khiêm	007C255117	Kế toán trưởng - Thứ ký Công ty	100726346 cấp ngày 28/05/2015 tại Quảng Ninh cấp	Số 52 phố Cửa Thè, P. Minh Tân, TX. Kinh Môn, Hải Dương	24/4/2016		Bổ nhiệm	
8	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	-	Trưởng Ban kiểm soát	141591558 ngày cấp 15/7/2010 tại Hải Dương	Khu 2, Phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, Hải Dương	05/4/2018		Bổ nhiệm	
9	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	-	Kiểm soát viên	022079001829 cấp ngày 01/6/2017 tại Hà Nội	Số 11 Ngách 105/57 Vọng Hà, Chương Dương, Hoàn Kiếm, HN	24/4/2016		Bổ nhiệm	
10	Ông Vũ Văn Trào	-	Kiểm soát viên	142529755 cấp ngày 14/12/2007 tại Hải Dương	Khu 2, Phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, Hải Dương	24/4/2016		Bổ nhiệm	
1	Công ty	-	-	5100101762	Số 390,	-		-	Cổ đông

1	cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang			cấp ngày 06/6/2016 tại Hà Giang	Đường Nguyễn Trãi, Tổ 17, phường Nguyễn Trãi, Tỉnh Hà Giang				lớn của Công ty (35,7%)
1 2	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	-	-	460132413 cấp ngày 07/8/2019 tại Thái Nguyên	Xóm Làng Mới 1, Xã Tân long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	-	-	-	Công ty con của Công ty

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
	Không							

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

St t	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Ông Đào Văn Dũng		Phó chủ tịch HĐQT – Giám đốc	0300660037 86 cấp ngày 24/7/2018 tại Hải Dương	Đông Ngọ, Nam Đồng, TP Hải Dương, Hải Dương	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	Tháng 4/2020	Cho Công ty con vay dài hạn: 1 tỷ đồng	
2	Ông Đỗ Quang Mạnh		Thành viên HĐQT – Phó giám	140340892 cấp ngày 09/01/2010 tại Hải	Số 1 Ngõ 225 – Vũ Mạnh Hùng,	Công ty cổ phần Đức Chung	Tháng 4/2020	Cho Công ty con vay dài hạn:	

			đốc	Dương	Phường Phú Thù, thị xã Kinh Môn, Hải Dương	Thái Nguyên		5 trăm triệu đồng	
3	Ông Trần Văn Sừ		Thành viên HĐQT	0330590006 04 cấp ngày 21/12/2015,t ại Hải Dương	Số nhà 18 Vũ Như Tô, Hải Tân, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	Tháng 4/2020	Cho Công ty con vay dài hạn: 1 tỷ đồng	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) **(Không)**.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành **(Không)**.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác **(Không)**.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

St t	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Vũ Thắng Bình	-	Chủ tịch HĐQT	011882745 cấp ngày 21/6/2012 tại Hà Nội	Số 615 đường Vũ Tông Phan, Khuong Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
2	Ông Đào Văn Dũng	007C436569	Phó chủ tịch HĐQT – Giám đốc	030066003 786 cấp ngày 24/7/2018 tại Hải	Đông Ngọ, Nam Đông, TP Hải Dương, Hải Dương	131.65 0	4,03%	

				Dương				
3	Ông Đỗ Quang Mạnh	007C255024	Thành viên HĐQT – Phó giám đốc	140340892 cấp ngày 09/01/2010 tại Hải Dương	Số 1 Ngõ 225 – Vũ Mạnh Hùng, Phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, Hải Dương	86.212	2,64%	
4	Ông Phạm Thành Đô	-	Thành viên HĐQT	012006390 cấp ngày 09/04/2012 tại Hà Nội	Tổ 34, Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, HN	0	0%	
5	Ông Trần Văn Sừ	007C255114	Thành viên HĐQT	033059000 604 cấp ngày 21/12/2015, tại Hải Dương	Số nhà 18 Vũ Như Tô, Hải Tân, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	64.950	1,97%	
6	Ông Đoàn Văn Cường	007C255120	Phó giám đốc	141822720, cấp ngày 05/04/2011, tại Hải Dương	Số nhà 18 Vũ Như Tô, Hải Tân, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	24.499	0,75%	
7	Ông Nguyễn Hữu Khiêm	007C255117	Kế toán trưởng- Thứ ký Công ty	100726346 cấp ngày 28/05/2015 tại Quảng Ninh cấp	Số 52 phố Cửa Thê, P. Minh Tân, TX. Kinh Môn, Hải Dương	30.796	0,94%	
8	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	-	Trưởng Ban kiểm soát	141591558 ngày cấp 15/7/2010 tại Hải Dương	Khu 2, Phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, Hải Dương	25.560	0,79%	
9	Ông Bùi Văn Kha	-	-	141968925 Ngày cấp 06/6/2011 tại Hải Dương	Khu 2, Phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, Hải Dương	6.155	0,19%	Chủ tịch của Trưởng Ban kiểm soát
10	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	-	Kiểm soát viên	022079001 829 cấp ngày 01/6/2017 tại Hà Nội	Số 11 Ngách 105/57 Vọng Hà, Chương Dương, Hoàn Kiếm, HN	0	0%	

